Biểu mẫu số 04/BC

CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN
CƠ QUAN BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM HOÀN TRẢ

(Số liệu tính từ .../..../.... đến .../.../....)

STT	**Ngày phát sinh vụ việc**	**Mã vụ việc**	**Ngày kết thúc**	**Số tiền đã chi trả xong cho người yêu cầu bồi thường** *(nghìn đồng)*	**Xem xét trách nhiệm hoàn trả**						**Giảm mức hoàn trả**		**Số vụ việc hoãn hoàn trả** (vụ việc)	**Số tiền đã hoàn trả**			**Số tiền còn phải hoàn trả** *(nghìn đồng)*
					Tổng số vụ việc xem xét	Số vụ việc đã xem xét		Số vụ việc đang xem xét (vụ việc)	Số vụ việc không xem xét (vụ việc)		Số vụ việc (vụ việc)	Số tiền *(nghìn đồng)*					
						Số vụ việc có Quyết định có hiệu lực pháp luật và đã thực hiện hoàn trả (vụ việc)	Số tiền phải hoàn trả *(nghìn đồng)*		Người thi hành công vụ không có lỗi	Người thi hành công vụ chết trước khi ra quyết định hoàn trả				Tổng số *(nghìn đồng)*	Số tiền đã hoàn trả trong kỳ báo cáo *(nghìn đồng)*	Số tiền đã hoàn trả ký trước chuyển sang *(nghìn đồng)*	
1	*1a*	*1b*	*1c*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*

TỔNG CỘNG																	

Ngày….tháng…..năm…..
Thủ trưởng cơ quan
(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn thống kê số liệu tình hình thực hiện trách nhiệm hoàn trả

Cột số 1a: Nhập định dạng ngày, tháng, năm DD/MM/YYYY (ngày thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường)

Cột số 1b: Nhập mã vụ việc theo mẫu: Mã CQT-năm phát sinh-số thứ tự trong năm phát sinh tương ứng (số thứ tự ở dạng 4 chữ số)

Cột số 1c: Nhập định dạng ngày, tháng, năm DD/MM/YYYY (ngày công chức gây thiệt hại thực hiện xong trách nhiệm hoàn trả)

Cột số 2: Tổng số tiền đã chi trả xong cho người yêu cầu bồi thường.

Cột số 3: Tổng số vụ việc xem xét trách nhiệm hoàn trả. Cột số 3 = Cột số 4 + 6.

Cột số 4: Ghi số vụ việc có quyết định hoàn trả có hiệu lực và đã thực hiện hoàn trả.

Cột số 5: Ghi số tiền phải hoàn trả.

Cột số 6: Ghi số vụ việc đang xem xét trách nhiệm hoàn trả.

Cột số 7: Ghi số vụ việc không xem xét trách nhiệm hoàn trả do người thi hành công vụ gây thiệt hại không có lỗi.

Cột số 8: Ghi số vụ việc không xem xét trách nhiệm hoàn trả do người thi hành công vụ gây thiệt hại chết trước khi ra quyết định hoàn trả.

Cột số 9: Ghi số vụ việc được giảm mức hoàn trả.

Cột số 10: Ghi số tiền hoàn trả được giảm.

Cột số 11: Ghi số vụ việc được hoãn hoàn trả.

Cột số 12: Ghi tổng số tiền đã hoàn trả. Cột số 12 = Cột số 13+ 14.

Cột số 13: Ghi số tiền đã hoàn trả trong kỳ báo cáo.

Cột số 14: Ghi số tiền đã hoàn trả từ kỳ báo cáo trước chuyển sang.

Cột số 15: Ghi số tiền còn phải hoàn trả.